

Số: 46/CV. QTS

An Giang, ngày 11 tháng 07 năm 2018

"V/v: giải trình ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của kiểm toán viên trên BCTC sau soát xét kỳ kế toán từ 01/10/2017 đến ngày 31/03/2018"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

Thực hiện Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, mã chứng khoán AGF xin giải trình về ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của kiểm toán viên trên Báo cáo Tài chính sau soát xét cho kỳ kế toán bắt đầu từ 01/10/2017 đến ngày 31/03/2018 như sau:

1. Phần ý kiến ngoại trừ

Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ của kiểm toán: Công ty chưa trích lập dự phòng cho khoản phải thu ngắn hạn khó đòi theo các quy định hiện hành với số tiền là 96.755.160.307 VND.

Tên	Số dư khoản phải thu tại 31.3.2018	Dự phòng đã trích lập	Dự phòng đề nghị trích lập bổ sung
Công ty TNHH MTV Thủy sản Hưng Thành	142.997.717.476		34.128.796.245
Công ty M&T SEAFOOD'S	316.087.751.070	76.441.305.049	64.889.090.535
Dự phòng được hoàn nhập của các khách hàng khác			(2.262.726.473)
Cộng			96.755.160.307

Việc tính toán trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi được kiểm toán căn cứ theo Thông tư 228/2009/TT-BTC.

Tuy nhiên, qua quá trình đàm phán và trao đổi giữa Công ty và các khách hàng, Ban Giám đốc đánh giá rằng, các công nợ nói trên vẫn có khả năng thu hồi, do tình hình kinh doanh sản phẩm cá tra đang rất thuận lợi. Khách hàng cũng đã có cam kết về lộ trình thanh toán công nợ. Vì vậy, Công ty quyết định không trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi nói trên tại thời điểm 31.3.2018.

2. Phần ý kiến nhấn mạnh

Trên Báo cáo soát xét, kiểm toán viên có nhấn mạnh đến các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục



của Công ty, dựa trên việc khoản lỗ lũy kế của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2018 là 257.957.148.718 VND.

Công ty đang trong quá trình cơ cấu lại hoạt động kinh doanh, bao gồm cả việc thanh lý một số khoản đầu tư và tài sản cố định, cụ thể:

- Giảm bớt các vùng nuôi có hoạt động nuôi trồng không hiệu quả để giảm gánh nặng nguồn vốn lưu động.

- Cho thuê gia công tại các nhà máy chế biến đang tạm ngừng hoạt động do tình trạng thiếu hụt nguyên liệu.

- Thỏa thuận với các ngân hàng để đảm bảo nguồn vốn lưu động cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

Ban Giám đốc tin rằng, Công ty sẽ khắc phục được khoản lỗ lũy kế hiện tại và do đó, Báo cáo Tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục.


Trên đây là giải trình của Công ty về ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của Kiểm toán viên trên Báo cáo Tài chính sau soát xét bắt đầu ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 31/03/2018.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VP,P.KT

CPY CP XNK THỦY SẢN AN GIANG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Kỳ

CÔNG TY AGIFISH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: A5/CV.CCT3An Giang, ngày 15 tháng 07 năm 2018

"V/v: giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau soát xét BCTC kỳ kế toán bắt đầu ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 31/03/2018"

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

Thực hiện Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, mã chứng khoán AGF xin giải trình về chênh lệch kết quả kinh doanh trước và sau soát xét Báo cáo Tài chính cho kỳ kế toán bắt đầu từ ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 31/03/2018 như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Số liệu chưa soát xét	Số liệu đã soát xét	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	808,876,560,755	809,611,835,082	735,274,327
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1,067,366,269	1,067,366,269	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	807,809,194,486	808,544,468,813	735,274,327
4	Giá vốn hàng bán	890,139,150,329	889,416,184,823	-722,965,506
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung	-82,329,955,843	-80,871,716,010	1,458,239,833
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,994,316,319	2,797,510,780	803,194,461
7	Chi phí tài chính	25,472,721,900	23,466,015,777	-2,006,706,123
8	Chi phí bán hàng	44,878,876,779	44,878,876,779	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,986,667,601	9,614,373,366	627,705,765
10	Thu nhập khác	3,146,658,591	385,218,323	-2,761,440,268
11	Chi phí khác	11,694,732,033	10,725,513,992	-969,218,041
12	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-168,221,979,246	-166,373,766,821	1,848,212,425
13	Thuế TNDN hoãn lại		739,245,036	739,245,036
14	Lợi nhuận kế toán sau thuế	-168,221,979,246	-165,634,521,785	2,587,457,461



1. Lợi nhuận gộp tăng 1.458.239.833 đồng, trong đó:

1.1 Giá vốn hàng bán giảm 722.965.506 đồng do:

1.1.1 Lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho làm tăng giá vốn 333.982.394 đồng.

1.1.2 Phân loại lại phần chiết khấu thương mại được hưởng đã hạch toán vào "Doanh thu khác" chuyển sang giảm giá vốn 1.056.947.900 đồng.

1.2 Phân loại lại doanh thu bán phế liệu, đã hạch toán vào khoản mục "Doanh thu khác" làm cho tăng lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ số tiền là 735.274.327 đồng.

Tổng hợp mục 1.1 và 1.2 làm cho Lợi nhuận gộp tăng 1.458.239.833 đồng.

2. Doanh thu Tài chính tăng 803.194.461 đồng do tính lại chênh lệch tỷ giá đã thực hiện của các khoản phải thu ngoại tệ.

3. Chi phí Tài chính tăng giảm 2.006.706.123 đồng do do tính lại chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của các khoản phải thu ngoại tệ.

4. Chi phí Quản lý doanh nghiệp tăng 627.705.765 đồng do trích bổ sung tiền thuê đất.

5. Thu nhập khác giảm 2.761.440.268 đồng do phân loại lại doanh thu đã trình bày ở mục 1.1.2; 1.2 và bù trừ phần doanh thu với giá trị còn lại khi thanh lý tài sản cố định với số tiền 969.218.041 đồng.

6. Tính lại thuế Thu nhập Doanh nghiệp hoãn lại: kết quả làm tăng chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hoãn lại 739.245.036 đồng.

Tổng hợp các chênh lệch trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế của Báo cáo Tài chính kỳ kế toán bắt đầu ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 31/03/2018 của Công ty là -165.634.521.785 đồng (tăng 2.587.457.461 đồng so với Báo cáo Tài chính chưa soát xét).

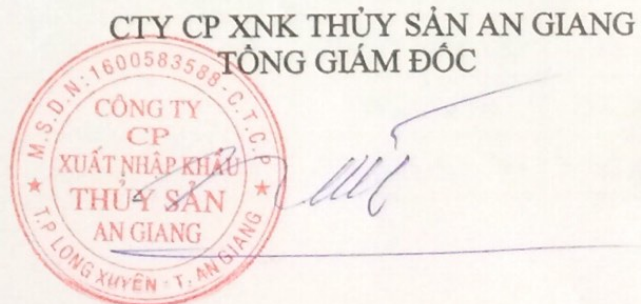
Với kết quả kinh doanh trên, công ty CP Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang có một số biện pháp nhằm tăng lợi nhuận như sau: Tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ xuất khẩu và nội địa, tăng giá bán, đồng thời tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

Trên đây là giải trình của Công ty về chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN trước và sau soát xét cho Báo cáo Tài chính bắt đầu ngày 01/10/2017 kết thúc ngày 31/03/2018.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VP,P.KT



Nguyễn Văn Kỳ